

Bản án số: 470/2024/DS-PT  
Ngày 29 tháng 11 năm 2024  
(V/v tranh chấp hụi)

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ninh Quang Thế

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Đặng Minh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 353/2024/TLPT-DS ngày 08/10/2024 về việc tranh chấp hụi.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 35/2024/DS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 390/2024/QĐPT-DS ngày 22/10/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Cẩm T, sinh năm 1993. Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện N, tỉnh C. (có mặt).

- Bị đơn: Ông Tạ Thanh H, sinh năm 1975 (vắng mặt).  
Bà Lý Thị M, sinh năm 1975 (có mặt). Cùng địa chỉ cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh C ..

- Người kháng cáo: Bà Lý Thị M là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/5/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Dương Cẩm T trình bày: Nguyên trước đây vợ chồng ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M có mở hụi nhằm mục đích hùn vốn phát triển kinh tế gia đình ở địa phương. Bà là hụi viên tham gia chơi hụi do ông H, bà M làm chủ hụi, cụ thể như sau:

- Dây hụi số 1, loại hụi 1.00.000 đồng/ngày, mở ngày 08/7/2021 (ngày 29/5/2021 âm lịch), gồm 130 chân, bà tham gia 03 chân, hụi khai được 121 kỳ thì đình hụi, số tiền bà M lừa đảo chiếm đoạt của bà là 30.418.000 đồng, trừ số hụi chết bà T nợ 3.300.000 đồng thì còn lại 27.118.000 đồng.

- Dây hụi số 4, loại hụi 1.000.000 đồng, mở ngày 31/10/2020 (ngày 15/9/2020 âm lịch), hụi 15 ngày khai 01 lần, gồm 54 chân, bà tham gia 02 chân, hụi khai được 26 kỳ thì đình hụi, bà M còn nợ bà số tiền 52.000.000 đồng.

- Dãy hụi số 6, loại hụi 3.000.000 đồng, mở ngày 22/3/2021 (ngày 10/02/2021 âm lịch), hụi 01 tháng khui 01 lần, gồm 42 chân, bà tham gia 02 chân, hụi khui được 08 kỳ thì đình hụi, bà M còn nợ bà số tiền 54.000.000 đồng.

Ngày 15/10/2021 âm lịch bà M, ông H tuyên bố đình hụi. Đến ngày 30/11/2021, bà và vợ chồng ông H, bà M chốt nợ lại số tiền ông H, bà M còn nợ bà là 133.118.000 đồng. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 27/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên số tiền bà M đã chiếm đoạt của bà là 27.118.000 đồng. Sau khi đối trừ số tiền chiếm đoạt thì bà M, ông H còn nợ bà số tiền hụi là 106.000.000 đồng. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà Lý Thị M, ông Tạ Thanh H phải có trách nhiệm cùng trả cho bà số tiền nợ hụi là 106.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Q: Ông xin rút lại đối với số tiền yêu cầu bà M, ông H trả là 2.048.000 đồng do tính nhầm số. Nay ông chỉ yêu cầu ông H, bà M trả cho bà T số tiền nợ hụi là 103.952.000 đồng.

Bị đơn bà Lý Thị M: Bà xác định là có nợ tiền hụi bà T nhưng không rõ số tiền bao nhiêu, bà được xem sổ sách ghi hụi mới nhớ được. Số tiền nợ bà T bà thống nhất trả sau khi chấp hành án xong. Bà không có yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Tạ Thanh H trình bày: Ông xác định là không tham gia làm hụi cùng bà M, bà M là vợ ông làm hụi có gây nợ, số tiền nợ hụi của bà T ông không biết. Ông thống nhất cùng bà M trả nợ cho bà T sau khi bà M chấp hành án xong.

*Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2024/DS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn quyết định:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Cẩm T, buộc ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M có nghĩa vụ thanh toán cho bà Dương Cẩm T số tiền nợ hụi là 103.592.000 đồng (Một trăm lẻ ba triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Dương Cẩm T kiện đòi ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M trả số tiền nợ hụi là 2.048.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/9/2024, bà M kháng cáo cho rằng bà nhờ bà Nguyễn Thị Nhung tính hụi nên bà Nhung phải có một phần trách nhiệm, xin đối chiếu sổ hụi mà cơ quan điều tra thu giữ để làm rõ số nợ của bà T, hụi do bà chơi không liên quan đến chồng bà là ông H nên ông H không có nghĩa vụ thanh toán nợ, bà có đem tiền trả cho bà T nhưng bà T không nhận.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bà M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ gì mới.

Bà T yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:* Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung, yêu cầu kháng cáo của bà M đều thể hiện rõ trong hồ sơ, ngoài ra bà M không có chứng cứ nào khác chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, nên kiến nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm

số 35/2024/DS-ST ngày 23/8/2024 của Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiến, không chấp nhận kháng cáo của bà M.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hình thức, nội dung đơn kháng cáo và thời hạn kháng cáo được bà M thực hiện đúng quy định tại các Điều 272, 273 Bộ luật TTDS, HĐXX sẽ xem xét kháng cáo của bà theo quy định. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hui nên cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định tại điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bà M: Về việc bà nhờ bà Nhung tính hui dùm nên bà Nhung phải có trách nhiệm, do bà là chủ hui được nhận đầu thảo của từng người hốt hui, bà nhờ bà Nhung tính hui là quyền của bà nhưng về nghĩa vụ bà phải có trách nhiệm đối với các tay em khi họ hốt hui theo quy định tại Điều 18, Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về hui, không liên quan đến bà Nhung, nên việc bà yêu cầu bà Nhung phải có trách nhiệm không được chấp nhận.

Đối với số nợ hui của bà T, tuy bà M không đồng ý và có yêu cầu đối chiếu với sổ ghi mà cơ quan điều tra đã thu giữ, vấn đề này quá trình điều tra cơ quan điều tra đã cho bà và bà T đối chiếu kê khai với nhau thể hiện tại BL 44 và 44a tại hai bản đối chiếu này bà thừa nhận còn nợ bà T 131.070.000 đồng, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 27/12/2023 của Tòa án tỉnh Cà Mau xác định bà lừa đảo chiếm đoạt của bà T số tiền 27.118.000 đồng, như vậy đối trừ bà còn nợ bà T 103.952.000 đồng, do đó không có căn cứ để điều chỉnh lại số nợ hui mà cấp sơ thẩm đã buộc bà thanh toán cho bà T. Tại phiên tòa bà M yêu cầu xin phần lãi nhưng phía bà T không đồng ý, theo quy định việc chơi hui được phép tính lãi nên yêu cầu của bà M không được chấp nhận.

Về nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà T, do bà và ông Hiền là vợ chồng hợp pháp việc bà làm chủ hui ăn đầu thảo cũng để lo cho gia đình nên cả hai vợ chồng bà phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà T số tiền này là phù hợp.

Riêng việc bà có đem tiền đến trả cho bà T nhưng bà T không nhận đồng nghĩa với việc bà chưa thanh toán nợ cho bà T, nay bà T yêu cầu bà trả thì bà phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà T. Do đó kháng cáo của bà M không được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kiến nghị không chấp kháng cáo của bà M là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Án phí phúc thẩm bà M phải chịu theo quy định tại điều 148 Bộ luật TTDS.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 148; khoản 1 Điều 308 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Không chấp nhận kháng cáo của bà Lý Thị M.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 35/2024/DS-ST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến. *Tuyên Xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Cẩm T, buộc ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M có nghĩa vụ thanh toán cho bà T số tiền nợ hụi là 103.592.000 đồng (Một trăm lẻ ba triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng).

*Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông H, bà M chậm trả khoản tiền trên cho bà T thì hàng tháng ông bà còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trên số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong.*

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Dương Cẩm T kiện đòi ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M trả số tiền nợ hụi là 2.048.000 đồng.

3. Về án phí dân sự:

- Án phí sơ thẩm: Ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M phải chịu 5.180.000 đồng. Bà Dương Cẩm T không phải chịu, ngày 10 tháng 5 năm 2024 bà đã nộp tạm ứng số tiền 2.650.000 đồng theo biên lai số 0014997 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được nhận lại.

- Án phí phúc thẩm: Bà M phải chịu 300.000đ, ngày 11/9/2024 bà đã dự nộp số tiền này theo lai thu số 15125 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

***Ninh Quang Thế***